TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 175/2026/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 25 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 3, Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2026/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng N1 (A); địa chỉ trụ sở: Số B L, phường G, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Số A đường H, phường T, thành phố H;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc;

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N1 (A) – Chi nhánh P (Theo quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022);

- Người được ủy quyền lại: Ông Trần Văn C, chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng A – Chi nhánh P (Theo giấy ủy quyền số 248/UQ-NHNoPV ngày 05/5/2026);

*** Bị đơn:** Bà Thái Thị Huyền N, sinh ngày 19/01/1980, căn cước công dân số 044180005764 và ông Phùng Văn K, sinh ngày 28/12/1977, căn cước công dân số 036077018662; cùng địa chỉ: TDP T, phường T, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 4006-LAV-202301801 ngày 18/10/2023, bà Thái Thị Huyền N và ông Phùng Văn K công nhận còn nợ của Ngân hàng N1 số tiền gốc và lãi tính đến ngày 17/6/2026 tổng cộng là 83.465.455 đồng. Trong đó nợ gốc là 78.687.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.743.313 đồng, nợ lãi quá hạn là 35.142 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Đến ngày 20/9/2026, bà Thái Thị Huyền N và ông Phùng Văn K phải trả cho Ngân hàng N1 số tiền nợ tính đến ngày 17/6/2026 tổng cộng là 83.465.455 đồng. Trong đó nợ gốc là 78.687.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.743.313 đồng, nợ lãi quá hạn là 35.142 đồng.

Bà Thái Thị Huyền N và ông Phùng Văn K phải tiếp tục trả các khoản tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng N1 (A) theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 4006-

LAV-202301801 ngày 18/10/2023 và phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và kỳ hạn trả nợ ngày 18/10/2023 đã ký kết kể từ ngày 18/6/2026 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hoà giải nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là: (83.465.455 đồng x 5%) x 50% = 2.086.636 đồng (làm tròn số là 2.087.000 đồng).

Bà Thái Thị Huyền N và ông Phùng Văn K phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.087.000 đồng *(Hai triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng).*

Ngân hàng N1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 2.057.000 đồng *(Hai triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng)* mà Ngân hàng N1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001879 ngày 03/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu DS.

THẨM PHÁN

Hoàng Quang Bình